TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 316/2021/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Phan Tô Ngọc

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 1444/2020/QĐST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2020.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào điểm a, c và điểm đ khoản 1 Điều 217, Điều 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "Tranh chấp chia tài sản chung", giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1962

Địa chỉ: 176/19A Nguyễn S, Phường 4, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thúy V, sinh năm 1975

Địa chỉ: 528/51A P, Phường 11, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*:

1. Bà Vũ Thị S, sinh năm 1936

Địa chỉ: 151/54 (số cũ 125/11A) Huỳnh V, Phường 12, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Ông Trần Hữu L1, sinh năm 1956

3. Bà Trần Thị Phương L2, sinh năm 1958

4. Bà Trần Thị Thanh H, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: 151/54 (số cũ 125/11A) Huỳnh V, Phường 12, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

(Ông L1, bà L2, bà H là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Vũ Thị P)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Bích Đ, sinh năm 1978

2. Trẻ Huỳnh Nhật L3, sinh năm 2010

3. Trẻ Huỳnh Kim Q, sinh năm 2006

(Trẻ L3 và trẻ Q có người đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị Bích Đ, sinh năm 1978)

Địa chỉ: 308/40/19 Nguyễn T, Phường 4, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Tạm trú: 290 V, Phường 4, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

4. Ông Vũ Đình Đ1, sinh năm 1958

Địa chỉ: 68/58B Thích Q, Phường 5, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

5. Ngân hàng TMCP T1

Trụ sở: 198 Trần K, phường T2, quận K, thành phố Hà Nội

Ngân hàng TMCP T1 – Chi nhánh B

Địa chỉ: 129-129A G, Phường 5, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Thu T3, ông Đỗ Hữu N1 (Theo văn bản ủy quyền số 140/GUQ-NHNT.CNBT ngày 25/02/2020 của Giám đốc Ngân hàng TMCP T1 – Chi nhánh B).

Tại đơn kháng cáo ngày 25 tháng 10 năm 2020, nguyên đơn là bà Huỳnh Thị L cho rằng Quyết định đình chỉ giải quyết nêu trên, không đúng vì Tòa án cấp sơ thẩm không giải thích cho bà biết hậu quả pháp lý của việc không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản nhưng lại đình chỉ giải quyết vụ án là ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của bà. Hơn nữa, sau khi nhận được Thông báo nộp tạm ứng chi phí tố tụng, nguyên đơn đã làm việc với Công ty Thẩm định giá S1 để thỏa thuận lại chi phí thẩm định do giá quá cao và được Công ty thống nhất điều chỉnh giảm giá. Sau đó, Công ty Thẩm định giá S1 đã thông báo với nguyên đơn về việc Công ty đã có văn bản trực tiếp gửi cho Tòa án để tiến hành các thủ tục định giá theo luật định nên bà L chờ thông báo mới của Tòa án. Ngoài ra, ngày 24/9/2020, bà L có đơn đề nghị Tòa án cấp sơ thẩm tạm đình chỉ giải quyết vụ án này để chờ kết quả giải quyết đơn đề nghị tái thẩm một vụ án khác có liên quan tới tài sản đang tranh chấp. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết yêu cầu mà ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là vi phạm

nghiêm trọng thủ tục tố tụng, không đúng với thực tế. Do đó, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ nêu trên và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 27/10/2017 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vụ án dân sự số 962/2017/TB-TLVA giữa nguyên đơn bà Huỳnh Thị L và bị đơn bà Vũ Thị S và bà Vũ Thị P về việc "Tranh chấp tài sản chung".

[2] Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không thống nhất được giá trị tài sản tranh chấp nên đề nghị Tòa án trưng cầu Công ty TNHH Thẩm định giá S1 định giá tài sản, nguyên đơn đồng ý tạm ứng chi phí định giá.

[3] Ngày 13/8/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 5372/TATP-TLĐ đề nghị Công ty TNHH Thẩm định giá S1 tiến hành thẩm định giá tài sản tranh chấp.

[4] Ngày 14/8/2020, Công ty TNHH Thẩm định giá S1 có Văn bản số 378/20/SaigonPA/BG thông báo phí thẩm định là 25.000.000 đồng.

[5] Ngày 18/8/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Thông báo nộp tạm ứng chi phí tố tụng số 9045/TATP-TLĐ thông báo cho bà Huỳnh Thị L phải nộp số tiền tạm ứng chi phí thẩm định giá tài sản là 30.000.000 đồng, thời hạn nộp là 15 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo này (BL 30).

[6] Hồ sơ vụ án thể hiện, Thông báo số 9045/TATP-TLĐ nêu trên được tống đạt trực tiếp cho người đại diện theo ủy quyền của bà L vào ngày 20/8/2020 (BL 29). Đến ngày 10/9/2020, là đã quá thời hạn theo thông báo nêu tại mục [5] nhưng bà L chưa nộp tạm ứng chi phí tố tụng nên Tòa án cấp sơ thẩm ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

[7] Xét thấy, như đã nêu tại mục [4] cơ quan thẩm định báo chi phí thẩm định giá là 25.000.000 đồng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại thông báo như nêu tại mục [5] yêu cầu bà L phải nộp 30.000.000 đồng là không đúng thực tế.

[8] Ngoài ra, hồ sơ vụ án còn thể hiện, quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của bà L vẫn đến Tòa án theo giấy triệu tập. Ngày 23/7/2020, bà L (và đại diện theo ủy quyền của bà Loan) có đơn đề nghị tạm đình chỉ giải quyết vụ án để chờ kết quả giải quyết đơn đề nghị tái thẩm của bà trong một vụ án khác có liên quan đến tài sản tranh chấp. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm chưa giải quyết yêu cầu này, sau đó, đình chỉ giải quyết vụ án nhưng lại không tống đạt trực tiếp quyết định đình chỉ cho đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn mà tiến hành niêm yết trong khi như nêu tại mục [6], người đại diện

theo ủy quyền của bà L vẫn đến Tòa án để làm việc. Mặt khác, hồ sơ vụ án thể hiện, đại diện theo ủy quyền của bà L có 02 địa chỉ liên hệ nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ niêm yết đối với 01 địa chỉ và thủ tục tống đạt, niêm yết cũng chưa đúng quy định tại Điều 177, 179 Bộ luật tố tụng dân sự và chưa đảm bảo quyền lợi hợp pháp của bà Loan, dẫn đến ngày 24/9/2020, nguyên đơn không biết việc đình chỉ giải quyết vụ án nên vẫn có đơn yêu cầu tạm đình chỉ giải quyết vụ án với lý do nêu trên.

[9] Mặt khác, đối tượng giải quyết vụ án này là tranh chấp chia tài sản chung đã kéo dài từ năm 2016. Lẽ ra, nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự, Tòa án cấp sơ thẩm phải giải thích cho bà L biết hậu quả pháp lý của việc không nộp tiền tạm ứng chi phí thẩm định giá tài sản sẽ bị đình chỉ giải quyết vụ án và không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 217 và khoản 1, khoản 3 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không thực hiện là thiếu sót.

[10] Từ những phân tích trên, Hội đồng phúc thẩm xét thấy, Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm có những thiếu sót chưa đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự nên kháng cáo của bà L là có cơ sở chấp nhận. Do đó, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[11] Án phí dân sự phúc thẩm: bà Huỳnh Thị L không phải chịu theo quy định pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn là bà Huỳnh Thị L.

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 1444/2020/QĐST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị L không phải chịu. Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị L 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng

án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0093054 ngày 19/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND TP.HCM (1);
- VKSND TP.HCM (1);
- Cục THADS TP.HCM (1);
- Các đương sự (8);
- Lưu (4) 18b (QĐ-PPC);

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Nhựt Bình